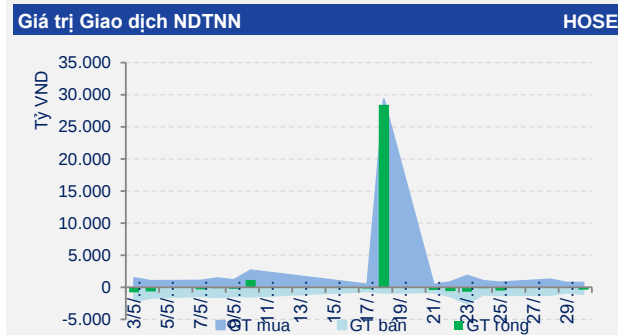
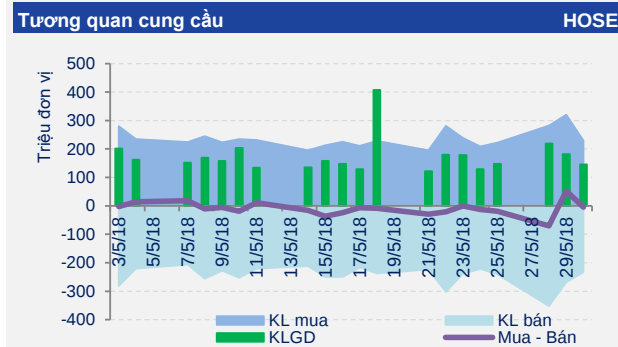


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 30/5/2018

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	948,50	111,70
% Thay đổi	↓ -0,39%	↓ -1,05%
KLGD (CP)	145.952.094	39.475.561
GTGD (tỷ đồng)	4.566,85	511,86
Tổng cung (CP)	233.234.550	61.191.700
Tổng cầu (CP)	229.092.440	60.693.000

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	20.595.060	2.038.321
KL mua (CP)	12.777.650	1.214.502
GTmua (tỷ đồng)	701,02	25,73
GT bán (tỷ đồng)	1.079,18	42,25
GT ròng (tỷ đồng)	(378,16)	(16,52)



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	#DIV/0!	9,8	2,2	3,1%
Công nghiệp	↓ -3,40%	15,7	3,4	7,5%
Dầu khí	↑ 0,77%	12,6	2,2	2,3%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -2,20%	15,1	4,4	2,7%
Dược phẩm và Y tế	↓ -2,53%	14,9	3,0	0,7%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0,51%	19,8	6,9	17,4%
Ngân hàng	↓ -0,88%	13,3	2,1	25,2%
Nguyên vật liệu	↑ 1,16%	9,4	2,0	11,8%
Tài chính	↑ 0,61%	35,7	4,6	25,2%
Tiền ích Cộng đồng	↑ 0,22%	15,7	3,0	4,2%
VN - Index	↓ -0,39%	17,8	4,4	120,5%
HNX - Index	↓ -1,05%	11,5	1,8	-20,5%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường lao dốc mạnh khi bắt đầu phiên giao dịch sáng, sau đó dần hồi phục về quanh mốc tham chiếu vào cuối phiên và giao dịch giằng co trong phiên chiều. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 3,68 điểm (-0,39%) xuống 948,50 điểm; HNX-Index giảm 1,19 điểm (-1,05%) xuống 111,7 điểm. Thanh khoản trên hai sàn giảm mạnh, chỉ đạt hơn 5.000 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch hơn 185 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 1.040 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 226 mã giảm, 124 mã đứng giá, 189 mã tăng. Nhóm cổ phiếu ngân hàng là động lực chính cho sự hồi phục của VN-Index trong phiên sáng, sau đó có sự phân hóa mạnh cùng với nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn: GAS (-7,0%), VNM (-1,8%), VJC (-3,3%), NVL (-4,3%), PLX (-2,3%), CTB (-1,5%), FPT (-4,1%), VRE (-2,3%), MBB (-2,0%). Ở chiều ngược lại: VCB (+4,0%), VPB (+4,1%), VIC (+0,9%), ROS (+6,8%), HDB (+4,7%), BVH (+1,8%). Trái ngược với VN-Index, HNX-Index về cuối phiên chiều lại giảm khá sâu do ACB (-2,3%), VCS (-2,6%), PVS (-2,0%), khiến chỉ số đóng cửa giảm hơn 1%. Nhóm cổ phiếu chứng khoán cũng có sự phân hóa với: SSI (+1,9%), SHS (+0,7%), HCM tham chiếu, VND (-3,1%), MBS (-3,2%), CTS (-1,7%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường diễn biến giằng co và phân hóa giữa các nhóm cổ phiếu với điểm sáng ở một số cổ phiếu tài chính, ngân hàng. Tuy nhiên thanh khoản sụt giảm khá mạnh so với các phiên trước đó cho thấy sự thận trọng của bên mua trong khi áp lực bán tại các vùng giá cao vẫn luôn khá lớn. Bên cạnh đó ngưỡng kháng cự mạnh 965 điểm (MA200), những diễn biến kém tích cực từ thị trường tài chính quốc tế và động thái bán ròng trở lại của khối ngoại cũng là những yếu tố cản trở sự phục hồi của thị trường. Với việc một lượng lớn cổ phiếu giao dịch trong phiên ngày 28/5 về đến tài khoản, dự báo trong phiên giao dịch 31/5, VN-Index sẽ tiếp tục diễn biến rung lắc mạnh. Nhà đầu tư ngắn hạn vẫn nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức an toàn trong giai đoạn này và quan sát thị trường để có quyết định hợp lý. Nhà đầu tư trung và dài hạn có thể tìm kiếm những cổ phiếu có triển vọng tích cực đã về những vùng giá hợp lý nhằm tích lũy thêm cho mục tiêu 6 tháng cuối năm.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

30/5/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index biến động mạnh trong phiên sáng, đã có lúc lao dốc gần 20 điểm xuống 932,26 điểm. Tuy nhiên đã nhanh chóng phục hồi gần về mốc tham chiếu vào cuối phiên, sau đó giao dịch giằng co trong phiên chiều. Kết phiên, VN-Index giảm 3,68 điểm (-0,39%) xuống 948,50 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VNIndex trong phiên hôm nay: GAS giảm 6.700 đồng, VNM giảm 3.100 đồng, VJC giảm 5.000 đồng. Ở chiều ngược lại, VCB tăng 2.000 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index biến động trong phiên không lớn với mức thấp nhất ghi nhận tại 111,22 điểm. Trái với VN-Index, HNX-Index chịu áp lực giảm điểm mạnh hơn về cuối phiên chiều. Kết phiên, HNX-Index giảm 1,19 điểm (-1,05%) xuống 111,70 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 900 đồng, VCS giảm 2.400 đồng, PVS giảm 400 đồng. Ở chiều ngược lại, VGC tăng 700 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 378,16 tỷ đồng, tương ứng bán ròng 7,81 triệu cổ phiếu. VHM là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 185,6 tỷ đồng tương ứng với 1,62 triệu cổ phiếu, tiếp theo là HDB với 106,6 tỷ đồng tương ứng với 2,97 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCI là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 85,1 tỷ đồng tương ứng với gần 1 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 16,51 tỷ đồng, tương ứng bán ròng 823 nghìn cổ phiếu. VGC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 15 tỷ đồng tương ứng với gần 690 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là CEO với 2,35 tỷ đồng tương ứng với 150 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SHS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 2,42 tỷ đồng tương ứng với hơn 158 nghìn cổ phiếu.

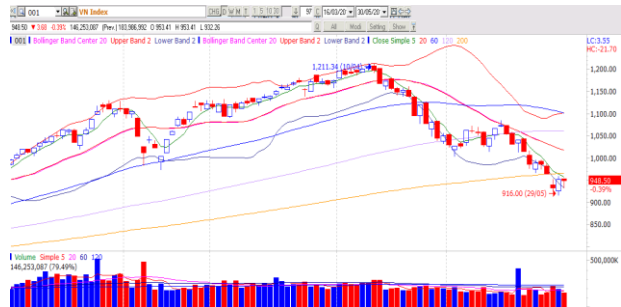
TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Gần 10 tỷ USD vốn ngoại đổ vào Việt Nam trong 5 tháng

Theo Cục Đầu tư nước ngoài, tính chung trong 5 tháng đầu năm 2018, tổng vốn đăng ký cấp mới, tăng thêm và góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài là 9,9 tỷ USD, bằng 81,6% so với cùng kỳ năm 2017.

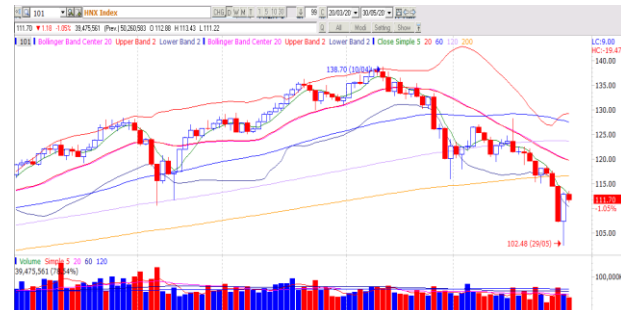
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index diễn biến giằng co sau phiên hồi phục mạnh ngày hôm qua và các cổ phiếu phân hóa, khối lượng khớp lệnh tuy vậy lại tụt giảm khá mạnh khi chỉ đạt 117,5 triệu cho thấy lực cầu vẫn rất thận trọng trong khi áp lực cung tại những vùng giá cao vẫn khá mạnh. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số tiếp tục là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 960-990 điểm (MA5-10) và ngưỡng hỗ trợ tại 900 điểm (đáy tháng 12/2017). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 1.085-1.100 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, VN-Index đang vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 965 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 31/5 với lượng cổ phiếu khá lớn trong phiên 28/5 về tài khoản, VN-Index nhiều khả năng sẽ tiếp tục diễn biến giằng co với ngưỡng kháng cự tại 965 điểm (MA200).

HNX-Index:



HNX-Index giảm điểm sau phiên hồi phục mạnh với khối lượng khớp lệnh tụt giảm mạnh dưới mức trung bình. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số tiếp tục là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 114-117 điểm (MA5-10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 125,5-127,5 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index đang vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 116,5 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 31/5, HNX-Index có thể tiếp tục quá trình tích lũy trong biên độ 108-115 điểm với diễn biến giằng co và rung lắc.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm nhẹ

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,59 - 36,66 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 10 nghìn đồng/lượng hai chiều mua vào và bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 15 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 30/05 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.590 đồng, giảm 15 đồng so với ngày 29/05.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 1,19 USD/ounce tương ứng 0,09% xuống 1.297,51 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

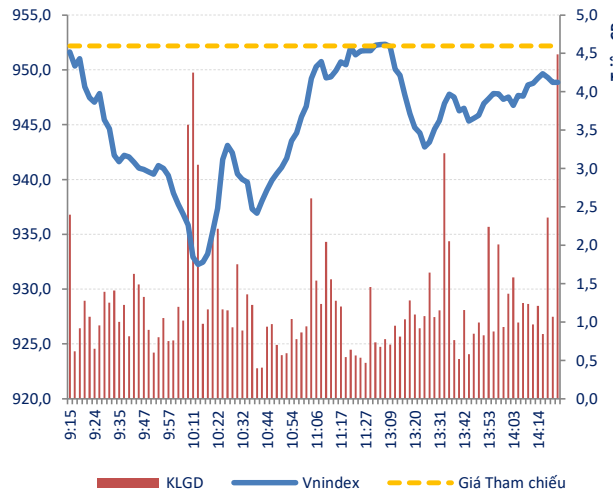
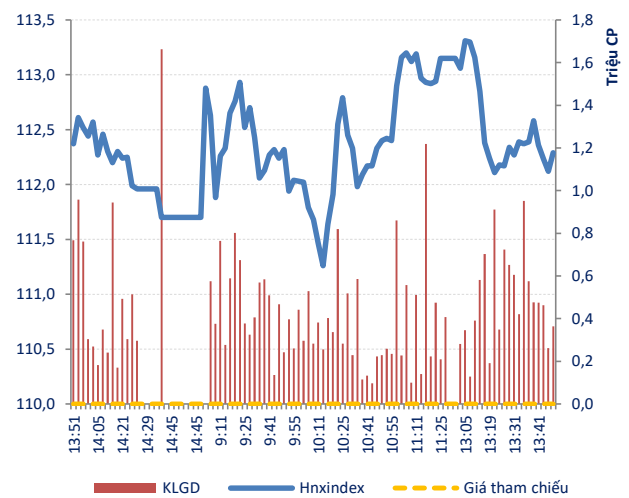
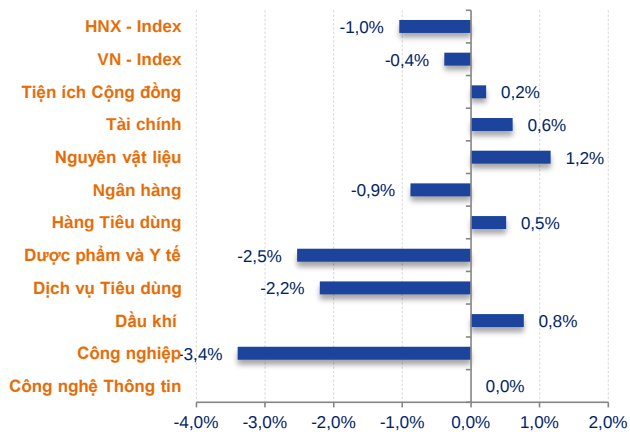
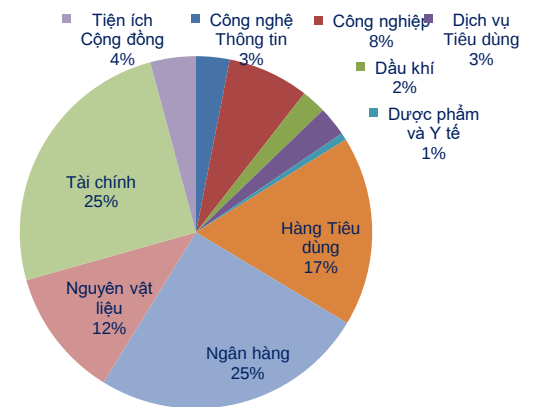
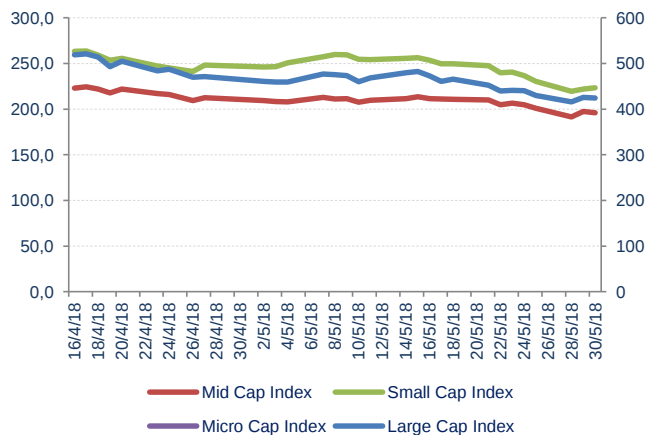
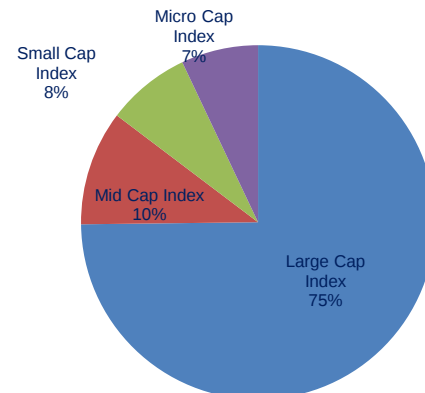
Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,31% xuống mức 94,53 điểm. USD giảm so với EUR: 1 EUR đổi 1,1606 USD. USD giảm so với GBP: 1 GBP đổi 1,3290 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 108,73 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent giảm 1,05 USD tương ứng 1,39% xuống 75,39 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 1,15 USD tương ứng 1,72% xuống 66,73 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ giảm mạnh

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, chỉ số Dow Jones giảm 391.64 điểm (tương đương 1.58%) xuống 24,361.45 điểm, chỉ số S&P 500 giảm 31.47 điểm (tương đương 1.16%) còn 2,689.86 điểm và chỉ số Nasdaq Composite giảm 37.26 điểm (tương đương 0.5%) xuống 7,396.59 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	1.035.240	HDB	2.973.270
2	VCI	997.580	VHM	1.619.910
3	DXG	441.930	DPM	1.161.340
4	SSI	423.380	PPC	992.670
5	VCB	403.100	VIC	925.670

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHS	158.800	VGC	689.900
2	SHB	31.500	CEO	150.800
3	PVS	14.400	KVC	76.400
4	SD4	10.000	VCG	74.900
5	PDB	7.000	HKT	24.100

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
VRE	43,00	42,00	↓ -2,33%	11.113.380
NVL	53,10	50,80	↓ -4,33%	8.126.582
HPG	52,00	52,80	↑ 1,54%	6.303.310
SSI	29,40	29,95	↑ 1,87%	5.761.840
VPB	41,50	43,20	↑ 4,10%	4.842.490

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
DST	5,00	4,90	↓ -2,00%	8.622.500
SHB	9,00	8,90	↓ -1,11%	6.555.580
ACB	39,30	38,40	↓ -2,29%	3.369.815
PVS	16,90	16,50	↓ -2,37%	2.802.891
VGC	21,40	22,10	↑ 3,27%	1.896.160

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HAS	7,00	7,49	0,49	↑ 7,00%
TIX	39,40	42,15	2,75	↑ 6,98%
TDC	8,35	8,93	0,58	↑ 6,95%
AST	59,00	63,10	4,10	↑ 6,95%
SVT	6,25	6,68	0,43	↑ 6,88%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PXA	0,50	0,60	0,10	↑ 20,00%
SPP	7,00	7,70	0,70	↑ 10,00%
ORS	2,00	2,20	0,20	↑ 10,00%
CET	3,10	3,40	0,30	↑ 9,68%
VE1	12,50	13,70	1,20	↑ 9,60%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TMT	9,87	9,18	-0,69	↓ -6,99%
PJT	12,90	12,00	-0,90	↓ -6,98%
GAS	96,00	89,30	-6,70	↓ -6,98%
HRC	34,00	31,65	-2,35	↓ -6,91%
GTN	9,70	9,03	-0,67	↓ -6,91%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VNT	30,20	27,20	-3,00	↓ -9,93%
PIC	15,50	14,00	-1,50	↓ -9,68%
BXH	12,60	11,40	-1,20	↓ -9,52%
NSH	11,40	10,50	-0,90	↓ -7,89%
TV3	54,50	50,20	-4,30	↓ -7,89%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VRE	11.113.380	7,2%	970	43,3	3,0
NVL	8.126.582	3250,0%	2.110	24,1	2,8
HPG	6.303.310	27,6%	5.765	9,2	2,3
SSI	5.761.840	14,5%	2.607	11,5	1,7
VPB	4.842.490	25,8%	4.671	9,2	2,0

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
DST	8.622.500	6,1%	633	7,7	0,5
SHB	6.555.580	11,8%	1.409	6,3	0,7
ACB	3.369.815	17,5%	2.568	15,0	2,3
PVS	2.802.891	6,6%	1.787	9,2	0,7
VGC	1.896.160	8,4%	1.356	16,3	1,6

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HAS	↑ 7,0%	12,2%	2.253	3,3	0,4
TIX	↑ 7,0%	10,7%	2.783	15,1	1,7
TDC	↑ 6,9%	13,0%	1.503	5,9	0,7
AST	↑ 6,9%	35,5%	3.954	16,0	4,5
SVT	↑ 6,9%	3,0%	368	18,1	0,5

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PXA	↑ 20,0%	-95,0%	(712)	-	-
SPP	↑ 10,0%	8,3%	1.304	5,9	0,5
ORS	↑ 10,0%	-1,0%	(28)	-	0,8
CET	↑ 9,7%	3,8%	445	7,6	0,3
VE1	↑ 9,6%	-5,8%	(566)	-	1,6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	1.035.240	27,6%	5.765	9,2	2,3
VCI	997.580	32,5%	7.534	11,7	2,9
DXG	441.930	20,8%	2.695	10,7	2,1
SSI	423.380	14,5%	2.607	11,5	1,7
VCB	403.100	19,2%	2.887	18,0	3,3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	158.800	33,0%	4.707	3,3	0,9
SHB	31.500	11,8%	1.409	6,3	0,7
PVS	14.400	6,6%	1.787	9,2	0,7
SD4	10.000	15,6%	2.664	3,3	0,5
PDB	7.000	12,9%	1.872	5,2	0,7

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	313.515	14,3%	7.048	16,6	3,4
VIC	292.786	8,4%	1.620	68,5	8,9
VNM	240.181	40,7%	6.935	23,9	9,3
VCB	187.084	19,2%	2.887	18,0	3,3
GAS	170.916	23,3%	5.231	17,1	3,9

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	41.644	17,5%	2.568	15,0	2,3
VCS	14.576	52,9%	7.275	12,5	3,0
SHB	10.708	11,8%	1.409	6,3	0,7
VGC	9.909	8,4%	1.356	16,3	1,6
VCG	7.774	17,6%	3.047	5,8	1,2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	1,99	23,3%	5.231	17,1	3,9
CTG	1,77	12,4%	2.103	12,2	1,4
BVH	1,57	11,1%	2.359	36,0	4,1
PVD	1,50	-0,1%	(32)	-	0,4
BID	1,48	14,5%	2.064	13,4	1,9

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	2,47	6,6%	1.787	9,2	0,7
KTS	2,13	5,7%	1.662	13,8	0,8
ARM	1,99	22,0%	3.222	14,7	3,0
VCG	1,55	17,6%	3.047	5,8	1,2
ACB	1,51	17,5%	2.568	15,0	2,3



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
